TÒA ÁN ND HUYỆN TRIỆU SƠN **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 210/2019/QĐST-HNGĐ	*Triệu Sơn, ngày 15 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 33/2015/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2015, giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Hồng Ph - Sinh năm 1964

Bị đơn: Bà Trần Thị L, sinh năm 1967

Đều HKTT và chổ ở hiện nay: Xóm X, xã VS , huyện TS, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ các Điều 212, 213, khoản 3 Điều 144 và khoản 3,4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55,57, 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều18, khoản 11, Điều 27 Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH12 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07/10/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Hồng Ph và bà Trần Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Hồng Ph và bà Trần Thị L;

Về con chung: Vợ chồng thống nhất có 04 con chung, các cháu Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1992, Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1994 và Nguyễn Thị Chung A, sinh năm 1996 đều đã thành niên có việc làm ổn định, ở với ai do các cháu quyết định, riêng cháu Nguyễn Duy K sinh ngày 22/12/2003, các đương sự thỏa thuận, bà L

trực tiếp nuôi dưỡng cháu D ông Ph cấp dưỡng nuôi cháu D cùng bà L mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng) kể từ tháng 10/2019 cho đến khi cháu D đủ 18 tuổi, vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con, thay đổi người trực tiếp nuôi con, ông Ph được quyền và nghĩa vụ đi lại, thăm nom chăm sóc con chung, không ai được cản trở nhưng không được lợi dụng việc nuôi con, thăm con để cản trở hoặc làm ảnh hưởng xấu đến việc trông nom chăm sóc, giáo dục con.

Về tài sản và nợ: Các đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết;

Về án phí: Các đương sự phải chịu 50% án phí ly hôn sơ thẩm là 100.000đồng, ông Ph phải chịu 50% án phí cấp dưỡng nuôi con là 100.000đ. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, ông Ph nộp toàn bộ án phí là 200.000đ được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 200.000đ, theo biên lai số 0001075 ngày 29/10/2015 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn, ông Ph đã nộp đủ án phí.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án đượct hực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Triệu Sơn;
- CCTHADS huyện Triệu Sơn;
- UBND xã Vân Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Đình Hợp